

**I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:**

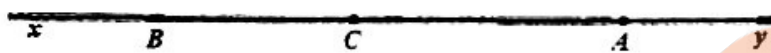
Câu 1. Phân số nào sau đây chưa tối giản:

- A.  $\frac{3}{14}$                       B.  $\frac{-2}{53}$                       C.  $\frac{-21}{56}$                       D.  $\frac{-4}{13}$

Câu 2. Giá trị của  $x$  trong biểu thức  $\frac{x}{4} = \frac{6}{-12}$  là:

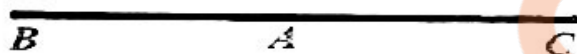
- A. -8                      B. -2                      C. 8                      D. 2

Câu 3. Hình bên có mấy tia :



- A. 6                      B. 3                      C. 4                      D. 8

Câu 4. Cho A là trung điểm của đoạn thẳng BC. Nếu  $AC = 3$  cm thì độ dài BC là:



- A. 3cm                      B. 6dm                      C. 3dm                      D. 6cm

**II. TỰ LUẬN: (8 điểm)**

Bài 1 (2 điểm) Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể):

a)  $\frac{-7}{16} + \frac{3}{16}$                       b)  $\frac{1}{7} + \frac{-9}{27} + \frac{10}{7} + \frac{-4}{7}$                       c)  $\frac{4}{9} \cdot \frac{-7}{26} + \frac{45}{-26} \cdot \frac{4}{9} + \frac{1}{3}$

Bài 2 (2 điểm) Tìm  $x$  biết:

a)  $x + \frac{3}{5} = \frac{1}{10}$                       b)  $\frac{2}{3} : x = 2,4 - \frac{4}{5}$                       c)  $\frac{5}{4} \left( x - \frac{3}{5} \right) = \frac{-1}{8}$

Bài 3 (1,5 điểm): Ba khối lớp 6, 7, 8 của một trường có 1008 học sinh. Số học sinh khối 6 bằng  $\frac{5}{14}$  tổng số học sinh. Số học sinh khối 7 bằng  $\frac{1}{3}$  tổng số học sinh, còn lại là học sinh khối 8. Tính số học mỗi khối của trường đó?

Bài 4 (2 điểm): Trên tia An lấy 2 điểm K và Q sao cho  $AK = 3$ cm,  $AQ = 4$ cm..

- a) Tính độ dài đoạn thẳng KQ.  
b) Lấy điểm C trên tia An là tia đối của tia An sao cho  $AC = 3$ cm, tính CK.  
Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng CK không? Vì sao?  
c) Lấy điểm B là trung điểm của đoạn thẳng CA. So sánh BK và AQ?

Bài 5 (0,5 điểm): Tìm các số nguyên  $n$  để biểu thức sau có giá trị là số nguyên:

$$A = \frac{2n-1}{3-n}$$